TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2023/HS-ST
Ngày 29-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Hoàng Sĩ;

Ông Lục Kim Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Minh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023 tại Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 110/2023/HS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Danh Trí Ng, sinh năm 1995 tại tỉnh Kiên Giang; hộ khẩu thường trú: ấp V, xã H, huyện U, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: khu phố 1, phường Th, thị xã B, tỉnh Bình Dương, nghề nghiệp: làm thuê, trình độ học vấn 6/12, dân tộc: Khơ me, giới tính: Nam; tôn giáo: không, quốc tịch Việt Nam, con ông Danh S, sinh năm 1969 và bà Thị Th, (không rõ năm sinh); bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con lớn nhất, em nhỏ nhất sinh năm 2006, bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 01/5/2022 đến ngày 10/5/2022 được trả tự do và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị bắt tạm giam từ ngày 08/02/2023 đến nay – có mặt.

- *Bị hại:* Huỳnh Văn Đ, sinh năm 2001; hộ khẩu thường trú: ấp Nh, xã Ch, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở: phường Hòa Ph, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Y D, sinh năm 1997; hộ khẩu thường trú: xã Đ, huyện Tu, tỉnh Kon Tum; chỗ ở: phường Hòa Ph, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Danh Ch, sinh năm 1990; hộ khẩu thường trú: ấp V, xã H, huyện U, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: khu phố 1, phường Th, thị xã B, tỉnh Bình Dương, vắng mặt, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Danh M, sinh năm 1998, vắng mặt.

+ Danh H, sinh năm 1999, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2021, Danh Trí Ng từ tỉnh Kiên Giang đến ở trọ tại phòng trọ số 5, nhà trọ Th, cạnh đường NH7A, thuộc khu phố X, phường Th, thị xã B, tỉnh Bình Dương để đi làm thuê.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/5/2022, Ng điều khiển xe mô tô biển số 51T7-8722 đến nhà trọ Nguyễn Văn T, thuộc khu phố 1, phường Th, thị xã B để giao M ong cho Danh H (sinh năm 1999, nơi thường trú: ấp V, xã H, huyện U , tỉnh Kiên Giang) là em họ của Ng. Lúc này, H đang ngồi uống bia với Danh M (sinh năm 1998, nơi thường trú: ấp Th, xã Thới Q, huyện G, tỉnh Kiên Giang) và Huỳnh Văn Đ (sinh năm 2001, nơi thường trú: ấp Nh, xã Ch, huyện L, tỉnh Sóc Trăng) và một số người bạn của H trong phòng trọ. H rủ Ng ngồi uống bia cùng thì Ng đồng ý. Khoảng 30 phút sau, cả nhóm dọn ra bãi đất trống phía trước phòng trọ ngồi tiếp tục uống bia. Tại đây, giữa Ng và anh Đ xảy ra mâu thuẫn, cãi vả, thách thức đánh nhau do trong lúc uống bia Ng hay chửi thề và bị Đ nhắc nhở. Lúc này, Ng được mọi người can ngăn nên Ng đứng dậy đi ra điều khiển xe mô tô biển số 51T7-8722 bỏ về phòng trọ của Ng. Do còn bực tức Đ, Ng nảy sinh ý định đi đánh Đ nên lấy 02 con dao Thái Lan, lưỡi dao bằng kim loại dài 10cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 07cm trên kệ bếp trong phòng trọ bỏ phía trước baga xe mô tô biển số 51T7-8722 rồi điều khiển xe đi đến nhà trọ Nguyễn Văn T tìm Đ để đánh. Khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày, Ng điều khiển xe đến nơi, dựng xe cách chỗ Đ, H và M ngồi uống bia khoảng 10m, Ng cầm 02 con dao trên hai tay đi đến phía trước mặt Đ đang ngồi. Đ thấy Ng, Đ đang đứng dậy thì bị Ng dùng tay phải đang cầm dao đâm trúng 01 nhát vào vùng bụng của Đ. Thấy vậy, anh H và anh M đã nhanh chóng đứng dậy khống chế, lấy dao và bắt giữ Ng giao Công an phường Th. Còn anh Đ được mọi người đưa đến Bệnh viện M cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương điều trị.

Ngày 03/5/2022, chị Y D (sinh năm 1997, nơi thường trú: xã Đ, huyện Tu, tỉnh Kon Tum) là vợ của Huỳnh Văn Đ đã đến Công an phường Th tố cáo hành vi của Danh Trí Ng. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Công an thị xã B thụ lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 02 con dao Thái Lan, lưỡi dao bằng kim loại dài 10cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 07cm đã qua sử dụng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, biển số 51T7-8722.

Quá trình điều tra, Danh Trí Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 404/2022/GĐPY ngày 06/6/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương đối với Huỳnh Văn Đ, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vùng bụng phải 1,5cm x 0,1cm, thấu bụng thủng ruột non, đã phẩu thuật khâu lỗ thủng ruột non, vết mổ đường giữa bụng trên dưới rốn 11cm x 1cm, vết dẫn lưu bụng trái 2cm x 0,2cm, sẹo lành.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 30% (Ba mươi phần trăm) theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT do Bộ Y Tế ban hành ngày 28/8/2019.

3. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương vùng bụng phải, thấu bụng thủng ruột non, chiều nằm ngang, hướng từ trước ra sau, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc nhọn gây ra.

Xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, biển số 51T7-8722, có số khung LLCXLGLN5Y00029555, số máy LCE100C0420093 của anh Danh Ch (sinh năm 1990, nơi thường trú: ấp V, xã H, huyện U, tỉnh Kiên Giang) là chú của Danh Trí Ng cho Ng mượn để sử dụng. Ch khai: Ch được một người bạn làm thuê chung cho xe mô tô này để sử dụng vào năm 2015, xe không có giấy tờ. Qua tra cứu xác định: Biển số 51T7-8722, số khung LLCXLGLN5Y00029555, số máy LCE100C0420093 là của xe mô tô nhãn hiệu PREALM II do chị Đoàn Nữ Diệu H1 (sinh năm 1967, nơi thường trú: Tổ 54, khu phố 3, phường N, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký. Chị H1 khai: từ khi mua xe mô tô và được cấp biển số 51T7-8722 cho đến nay, chị H1 sử dụng liên tục, hiện đang sử dụng.

Tại kết luận giám định số 622/KL-KTHS (SKSM) ngày 19/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: "xe mô tô hai bánh (kiểu dáng Dream) mang biển kiểm soát 51T7-8722 có số khung, số máy không đổi, không phát hiện cắt hàn, đục sửa".

* Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp:

- Anh Huỳnh Văn Đ yêu cầu Danh Trí Ng bồi thường chi phí điều trị và tổn thất sức khỏe là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Ng đồng ý bồi thường nhưng hiện tại không có tiền.

Cáo trạng số 129/CT-VKSBC ngày 06/6/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Danh Trí Ng về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích như nội dung Cáo trạng nêu trên và không có ý kiến gì khác.

Tại phần tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Danh Trí Ng từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Danh Trí Ng bồi thường cho bị hại Huỳnh Văn Đ chi phí điều trị thương tích là 50.000.000 đồng.

+ Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy 02 con dao Thái Lan, lưỡi dao bằng kim loại dài 10cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 07cm đã qua sử dụng.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, biển số 51T7-8722.

Bị cáo không tranh luận với Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng.

Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Danh Trí Ng.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay kH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời khai của bị cáo; bị hại; người làm chứng; kết quả giám định thương tích, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/5/2022, tại bãi đất trống phía trước nhà trọ địa chỉ đường NA9 khu phố 4, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương do mâu thuẫn trong quá trình uống bia cụ thể là bị Huỳnh Văn Đ nhắc nhở về việc thường xuyên nói tục, hai bên phát sinh mâu thuẫn, nên Danh Trí Ng đã có hành vi dùng dao, bằng kim loại dài 10cm đâm vào vùng bụng của Huỳnh Văn Đ gây thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 30% (ba mươi phần trăm).

Hung khí mà bị cáo sử dụng để đâm bị hại là con dao Thái Lan, lưỡi dao bằng kim loại dài 10cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 07cm, gây thương tích cho bị hại ở vùng bụng phải 1,5cm x 0,1cm, thấu bụng thủng ruột non, nên được xác định là hung khí nguy hiểm theo quy định tại tiểu mục 2.2 mục 2 phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 và tiểu mục 3.1 mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Như vậy, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt mà bị cáo Ng đã dùng dao bằng kim loại gây thương tích cho bị hại 30%, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích, có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cáo trạng số 129/CT-VKSBC ngày 06/6/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Danh Trí Ng về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo là người dân tộc thiểu số (Khơ me), có trình độ học vấn thấp 6/12 và tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3.3] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, hành vi dùng dao đâm vào bụng của bị hại là nguy hiểm, chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, tội phạm của bị cáo thực hiện ảnh hưởng xấu

đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đ yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích, tiền thuốc và tiền công lao động trong những ngày không làm việc được, tổng cộng là 50.000.000 đồng. Bị cáo Ng đồng ý bồi thường số tiền 50.000.000 đồng theo yêu cầu của bị hại. Xét đây là sự tự Ng thỏa thuận của các bên nên cần ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 con dao Thái Lan, lưỡi dao bằng kim loại dài 10cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 07cm là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, biển số 51T7-8722, có số khung LLCXLGLN5Y00029555, số máy LCE100C0420093 của Danh Ch là chú của bị cáo Ng cho Ng mượn để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã tiến hành giám định, xác minh điều tra nhưng không tìm được chủ sở hữu. Danh Ch không biết Ng sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội nhưng Ch không cung cấp được các tài liệu, chứng cứ về nguồn gốc, giấy tờ hợp pháp của xe mô tô, không có nhu cầu nhận lại xe mô tô nêu trên. Do đó, cần tịch thu sung công quỹ nhà nước xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, biển số 51T7-8722, có số khung LLCXLGLN5Y00029555, số máy LCE100C0420093.

[7] Xét đề nghị Viện Kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết tăng nặng, nhân thân của bị cáo và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt như Viện Kiểm sát đề nghị là nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng mức hình phạt thấp hơn mức Viện Kiểm sát đề nghị.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Danh Trí Ng phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Danh Trí Ng 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày 08/02/2023 khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/5/2022 đến ngày 10/5/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Danh Trí Ng bồi thường cho bị hại Huỳnh Văn Đ số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Khi Bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án xong.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 02 con dao Thái Lan, lưỡi dao bằng kim loại dài 10cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 07cm.

3.2. Tịch thu sung công quỹ nhà nước: xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, biển số 51T7-8722, có số khung LLCXLGLN5Y00029555, số máy LCE100C0420093

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2023 giữa Công an thị xã B và Chi cục thi hành án dân sự thị xã B.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Danh Trí Ng phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Danh Trí Ng phải chịu 2.500.000 đồng (hai triệu, năm trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự Ng thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã B (01);
- Công an thị xã B 03);
- Chi cục THA thị xã B (01);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)
Phạm Thị Cảnh

- Người tham gia tố tụng (04);
- Lưu: VT, HSVA (02).